

Số: 784/KL-SGD&ĐT

Nghệ An, ngày 9 tháng 5 năm 2016

KẾT LUẬN THANH TRA HÀNH CHÍNH
Tại Trường THPT Đông Hiếu

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 19 tháng 4 năm 2016 của Đoàn thanh tra hành chính tại Trường THPT Đông Hiếu, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Nghệ An kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Trường THPT Đông Hiếu được thành lập từ năm 2001. Trường đóng tại xóm 8, xã Nghĩa Thuận, Thị xã Thái Hòa. Địa bàn tuyển sinh của Trường là các xã Nghĩa Thuận, Đông Hiếu, Nghĩa Mỹ của Thị xã Thái Hòa và các xã Nghĩa Long, Nghĩa Lộc của huyện Nghĩa Đàn. Trải qua 15 năm xây dựng và phát triển, mặc dù còn nhiều khó khăn, thử thách nhưng với sự nỗ lực phấn đấu của cán bộ, giáo viên, nhân viên, Trường đã có những đóng góp tích cực trong sự nghiệp giáo dục tỉnh Nghệ An.

II. KẾT QUẢ THANH TRA TỪNG NỘI DUNG

1. Về tổ chức, đội ngũ

a) Số lượng Lãnh đạo, giáo viên, nhân viên và các tổ chức trong nhà trường:

- Lãnh đạo Trường: 03 (Hiệu trưởng và 02 Phó Hiệu trưởng). Có 01 Phó Hiệu trưởng nghỉ hưu từ tháng 10/2015 nhưng chưa được bổ sung.

- Giáo viên: 72 người, so với quy định: đủ, gồm:

Môn	Toán	Vật lý	Hóa học	Sinh học	Tin học	Ngữ văn	Lịch sử
Số lượng	12	07	06	05	04	10	04
Môn	Địa lý	GDCD	Ngoại ngữ	Thể dục	GDQP	CN.Sinh	CN.Lý
Số lượng	04	03	07	06	01	01	02

- Nhân viên có: 5 người, so với quy định: thiếu 01 nhân viên thiết bị, gồm:

Kế toán: 01, Văn thư kiêm Thủ quỹ: 01, Thiết bị: 01, Thư viện: 01, Y tế trường học: 01.

- Hội đồng trường: gồm có 13 thành viên, đã có Quyết định công nhận của Sở, hồ sơ hoạt động đầy đủ.

- Chi bộ Đảng: 40 đảng viên, có Quy chế hoạt động, Nghị quyết, chương trình, kế hoạch hành động toàn nhiệm kỳ và hàng năm.

- Tổ chức Công đoàn: 80 đoàn viên, có Quy chế hoạt động, phối hợp cụ thể, bảo vệ quyền lợi hợp pháp, quan tâm đến đời sống của người lao động.

- Đoàn Thanh niên: Có 33 chi đoàn (32 chi đoàn học sinh, 01 chi đoàn giáo viên), đã xây dựng Quy chế hoạt động, có Nghị quyết, kế hoạch, chương trình hành động hàng năm.

- Ban đại diện cha mẹ học sinh: Hàng năm được thành lập và hoạt động theo Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Trường có 06 Tổ chuyên môn, gồm: Ngữ Văn; Sử - Địa - Giáo dục công dân; Ngoại ngữ; Toán - Tin; Lý - Hóa - Công nghệ; Sinh - Thể.

- 01 Tổ văn phòng.

b) Nhận xét về tổ chức - đội ngũ:

Ưu điểm:

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên nhà trường đủ về số lượng, cơ cấu giữa các bộ môn tương đối hợp lý, phân công mặt bằng lao động khá đồng đều. Đội ngũ cán bộ, giáo viên nhân viên của trường hầu hết còn trẻ (95% số cán bộ giáo viên dưới 40 tuổi), 100% có trình độ đào tạo chuyên môn đạt chuẩn. Lãnh đạo trường và đa số cán bộ giáo viên, nhân viên có ý thức, tinh thần trách nhiệm, tự rèn luyện nâng cao năng lực, cố gắng hoàn thành công việc được giao; một số cá nhân đã phát huy năng lực, đạt thành tích trong giảng dạy, hoạt động, được cấp trên ghi nhận, khen thưởng (Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh, cấp cơ sở; Bằng khen của Bộ và Sở GD&ĐT, UBND tỉnh...); tình hình nhà trường ngày càng được ổn định.

- Các tổ chức, đoàn thể, Hội đồng được thành lập đúng quy định, có quy chế, kế hoạch và nội dung hoạt động hàng năm khá cụ thể, sát với tình hình nhà trường và địa phương.

- Hồ sơ công chức, viên chức được quản lý, bảo quản cẩn thận, hàng năm có bổ sung thông tin. Thực hiện quản lý nhân sự theo phần mềm PMIS. Trường đã thực hiện ký hợp đồng không xác định thời hạn đối với đội ngũ giáo viên theo hướng dẫn của Sở.

Hạn chế, tồn tại:

- Trường chỉ có 01 nhân viên thiết bị; nhân viên phụ trách văn thư chưa có chứng chỉ chuyên môn nghiệp vụ. Chất lượng đội ngũ giáo viên chưa cao: Giáo viên cốt cán, giáo viên có trình độ chuyên môn trên chuẩn ở các bộ môn chưa nhiều (12/72, chiếm tỷ lệ 16,6%); số giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh còn quá ít (8/72 giáo viên, chiếm tỷ lệ 11,1%); đặc biệt một số bộ môn chưa có: Sinh học, Lịch sử, Ngoại ngữ). Số ít giáo viên ý thức xây dựng trường còn hạn chế (còn có đơn mạo danh).

- Hồ sơ viên chức chưa đầy đủ, lưu giữ, sắp xếp chưa đúng theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT tại Công văn số 2437/SGD&ĐT-TCCB ngày 26/10/2012.

2. Về cơ sở vật chất kỹ thuật

a) Ưu điểm:

- Khuôn viên có diện tích 17.314,9 m² (bình quân 16 m²/học sinh); cảnh quan, cây xanh được chăm sóc giữ gìn; các khối công trình được bố trí tương đối

hợp lý. Khu sân chơi, sân tập thể dục, thể thao rộng, độc lập với khu vực học văn hóa.

- Cơ sở vật chất, phòng học tạm đủ để tổ chức học một ca (32 phòng học, trong đó có 23 phòng học cao tầng khá kiên cố, 09 phòng học cấp 4; các phòng được lắp đặt bảng chống lóa, bàn ghế, hệ thống quạt mát, chiếu sáng đầy đủ; có 01 phòng học có lắp đặt máy vi tính, máy chiếu cố định). Bố trí đầy đủ cho các phòng làm việc của lãnh đạo trường, tổ chức, bộ phận và có hội trường hội họp; phương tiện làm việc trong các phòng được trang bị khá đầy đủ. Nước uống đảm bảo vệ sinh, được xử lý qua máy lọc công nghệ mới (công suất 150l/h) đủ phục vụ cho giáo viên và học sinh sử dụng. Dây nhà để xe của giáo viên và học sinh tốt; có khu vực vệ sinh riêng cho giáo viên, học sinh nam, nữ đáp ứng nhu cầu sinh hoạt hàng ngày.

- Công tác kiểm tra, quản lý, sử dụng CSVC-TBDH hàng năm thực hiện tương đối tốt, việc mua sắm thêm trang thiết bị dạy học, thí nghiệm đã được Trường chú trọng, hồ sơ lưu giữ khá đầy đủ.

b) Hạn chế, tồn tại:

- Trường chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- Cơ sở vật chất: Thiếu nhiều (chưa có phòng thực hành công nghệ, một số tổ chuyên môn chưa có phòng làm việc: Tổ Ngữ văn, tổ Sinh-Thể, Nhà đa năng, phòng đọc), xuống cấp trầm trọng (có 9 phòng học và 1 phòng thực hành Sinh học, nhà nội trú cho 3 giáo viên ở là những nhà cấp 4 bị xuống cấp trầm trọng, 35% bàn ghế học sinh đã cũ chưa được thay thế), chưa đạt chuẩn (các phòng thực hành Vật Lý, Hóa học không đạt tiêu chuẩn nhưng không thể cải tạo được, phòng Truyền thống diện tích chật hẹp nội dung chưa phong phú).

- Một số khu vực xung quanh trường chưa được vệ sinh chưa sạch sẽ (cỏ dại mọc nhiều).

- Số bằng tốt nghiệp tồn đọng, chưa được cấp phát còn nhiều (372 bằng).

3. Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục

a) Số lớp và số học sinh ở từng khối và toàn trường

Năm học 2015 - 2016: Có 32 lớp với 1.083 học sinh. Trong đó: Khối 10: 10 lớp với 393 học sinh, Khối 11: 11 lớp với 358 học sinh, Khối 12: 11 lớp với 332 học sinh.

b) Kết quả xếp loại hạnh kiểm học sinh 3 năm liền kề:

Xếp loại hạnh kiểm	Năm học 2013 - 2014		Năm học 2014 - 2015		Học kỳ 1 Năm học 2015-2016	
	<i>SL</i>	<i>Tỉ lệ %</i>	<i>SL</i>	<i>Tỉ lệ %</i>	<i>SL</i>	<i>Tỉ lệ %</i>
Loại tốt	787	67,44	751	68,09	735	67,80
Loại khá	259	22,19	284	25,75	296	27,30
Loại TB	83	7,11	64	5,80	40	3,70
Loại yếu	38	3,26	04	0,36	13	1,20

c) Kết quả xếp loại học lực của học sinh 3 năm liền kề:

Xếp loại học lực	Năm học 2013 - 2014		Năm học 2014 - 2015		Học kỳ 1 Năm học 2015-2016	
	SL	Tỉ lệ %	SL	Tỉ lệ %	SL	Tỉ lệ %
Loại giỏi	80	6,86	96	8,70	127	11,72
Loại khá	589	50,47	504	45,69	506	46,68
Loại TB	440	37,70	438	39,70	408	37,64
Loại yếu	07	4,88	65	5,89	41	3,78
Loại kém	01	0,09	0	0,0	02	0,18

e) Nhận xét chung về việc thực hiện kế hoạch giáo dục:

Ưu điểm:

- Các tổ nhóm chuyên môn đã xây dựng phân phối chương trình, đưa các tiết tự chọn, tiết dạy chủ đề môn học, các bài kiểm tra thường xuyên vào phân phối chương trình ngay từ đầu năm học, được Lãnh đạo Trường phê duyệt để thực hiện.

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc Chương trình, nội dung, kế hoạch dạy học. Triển khai thực hiện chương trình các môn học, các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động hướng nghiệp, dạy nghề phổ thông đảm bảo được nội dung, thời lượng quy định. Giáo dục kỹ năng sống, chương trình giáo dục địa phương được lồng ghép trong các môn học.

- Trường đã quan tâm đến đổi mới các hoạt động giáo dục nhằm nâng cao chất lượng đào tạo: Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, tăng cường sử dụng công nghệ thông tin trong dạy học, xây dựng ma trận đề kiểm tra cho từng bài kiểm tra. Triển khai thực hiện chương trình các môn học, các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động hướng nghiệp, dạy nghề phổ thông đảm bảo được nội dung, thời lượng quy định. Giáo dục kỹ năng sống, chương trình giáo dục địa phương được lồng ghép trong các môn học. Một số SKKN cấp ngành, cấp tỉnh được áp dụng có hiệu quả trong giáo dục.

- Chất lượng giáo dục đại trà được cải thiện (tỷ lệ học sinh có học lực khá giỏi ngày càng tăng). Tỷ lệ học sinh đậu tốt nghiệp tương đối ổn định ở mức cao (3 năm gần đây từ 99,2% - 100%). Hồ sơ các tổ nhóm chuyên môn, tổ văn phòng, hồ sơ dạy học thêm tốt, lưu giữ đầy đủ, cẩn thận.

- Công tác tuyển sinh thực hiện nghiêm túc, đúng quy định, theo kế hoạch, chỉ tiêu giao. Qua kiểm tra danh sách học sinh khối 10 cho thấy: Tất cả những học sinh đang học trong trường đều có trong danh sách phê duyệt của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Hạn chế, tồn tại:

- Số ít giáo viên chưa thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn (còn thiếu một số con điểm của một số học sinh trong sổ gọi tên và ghi điểm; sổ đầu bài tẩy xóa nhiều).

- Tổ chức dạy học môn Giáo dục Quốc phòng chưa đúng (khối 12 các tiết lý thuyết không dạy rải); dạy bù chưa hợp lý, thiếu khoa học (dồn vào cuối kỳ, cuối năm, có lớp bù 5 buổi/tuần, có môn bù 4-5 tiết/buổi); việc tích hợp PCTN vào môn GDCD chưa đầy đủ và chưa thể hiện rõ nét.

- Chất lượng giáo dục mũi nhọn còn rất thấp, số học sinh đạt học sinh giỏi cấp tỉnh còn quá ít (thuộc vào tốp cuối cùng của tỉnh). Số học sinh nghỉ học, bỏ học còn cao (Năm học 2012-2013: 53 HS, 2013-2014: 33 HS, 2014-2015: 47 HS). Số học sinh vi phạm và bị xử lý kỷ luật vẫn còn nhiều (Năm học 2012 - 2013: 11 HS, 2013-2014: 12 HS, 2014-2015: 15 HS).

4. Công tác quản lý của Hiệu trưởng

a) Ưu điểm:

- Hàng năm, Hiệu trưởng, các phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn, đoàn thể, từng cá nhân đã xây dựng kế hoạch trên các mặt hoạt động được phân công và có sự phê duyệt;

- Quan tâm chỉ đạo thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua của ngành bằng những nội dung công việc cụ thể, thiết thực.

- Tổ chức tốt việc tuyên truyền phổ biến pháp luật, chủ trương đường lối chính sách cho giáo viên và học sinh; phối hợp tốt với Công an thị xã trong việc tuyên truyền phổ biến Luật An toàn giao thông đường bộ, phòng chống ma túy, tệ nạn xã hội, giữ gìn an ninh trật tự trường học.

- Công tác kiểm tra nội bộ trường học đã được triển khai thực hiện (có kế hoạch và triển khai kiểm tra một số cuộc, thực hiện kiểm tra hoạt động sư phạm nhà giáo khá tốt), hồ sơ lưu giữ đầy đủ.

- Công tác quản lý tài chính được thực hiện đúng quy định: Hồ sơ kế toán được mở đầy đủ. Trường đã xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ chi tiết, được công khai, dân chủ trong đơn vị. Đầu năm học đã xây dựng kế hoạch kinh phí, được bàn bạc thống nhất trong Hội đồng nhà trường. Sử dụng biên lai thu tiền các khoản thu, cập nhật vào sổ sách kế toán, nộp tiền vào Kho bạc Nhà nước đầy đủ, kịp thời; các khoản chi đã hạn chế chi tiền mặt. Công tác vận động XHH tăng cường CSVC thực hiện đúng quy trình, có hiệu quả, sử dụng đúng mục đích (Năm học 2014 - 2015: vận động được 409,6 triệu đồng; năm học 2014 - 2016: vận động được 420,11 triệu đồng). Hiệu trưởng đã thực hiện đúng, đầy đủ và kịp thời chế độ, chính sách cho đội ngũ cán bộ giáo viên và học sinh.

b) Hạn chế, tồn tại:

- Công tác quản lý còn hạn chế về một số mặt. Công tác kiểm tra thiếu thường xuyên, có lúc chưa sâu sát, phê duyệt trong sổ đầu bài chưa đầy đủ.

- Đánh giá xếp loại giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp chưa sát với thực tế (hầu hết xếp loại xuất sắc và khá).

- Hồ sơ gốc liên quan đến một số tài sản cố định của nhà trường mất mát, thất lạc từ nhiều năm trước, nguyên giá tài sản cố định và giá trị khấu hao cũng như nguồn hình thành tài sản của đơn vị không đủ cơ sở pháp lý để xác định chính xác, do đó các giá trị liên quan đến tài sản đơn vị phản ánh trên hồ sơ sổ sách kế toán không phù hợp với thực tế.

II. NHẬN XÉT, KẾT LUẬN

1. Ưu điểm:

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên nhà trường đủ về số lượng, cơ cấu giữa các bộ môn tương đối hợp lý, phân công mặt bằng lao động khá đồng đều. Đội ngũ cán bộ, giáo viên nhân viên của trường hầu hết còn trẻ, có trình độ đào tạo chuyên môn đạt chuẩn. Lãnh đạo trường và đa số cán bộ giáo viên, nhân viên có ý thức, tinh thần trách nhiệm, tự rèn luyện nâng cao năng lực, cố gắng hoàn thành công việc được giao; tình hình nhà trường ngày càng được ổn định. Các tổ chức trong trường được thành lập và hoạt động theo đúng quy định của Điều lệ trường phổ thông. Đội ngũ giáo viên đã được Hiệu trưởng ký hợp đồng xác định không thời hạn theo hướng dẫn của Sở.

- Khuôn viên rộng, cảnh quan, cây xanh được chăm sóc giữ gìn; các khối công trình được bố trí tương đối hợp lý. Cơ sở vật chất, phòng học tạm đủ để tổ chức học một ca. Nước uống đảm bảo vệ sinh, được xử lý qua máy lọc công nghệ mới đủ phục vụ cho giáo viên và học sinh sử dụng. Dây nhà để xe của giáo viên và học sinh tốt, công trình vệ sinh đảm bảo được yêu cầu phục vụ cho cán bộ, giáo viên, học sinh. Công tác kiểm tra, quản lý, sử dụng CSVC-TBDH hàng năm thực hiện tương đối tốt, việc mua sắm thêm trang thiết bị dạy học, thí nghiệm đã được Trường chú trọng, hồ sơ lưu giữ khá đầy đủ.

- Trường đã quan tâm đến đổi mới các hoạt động giáo dục: Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, tăng cường sử dụng công nghệ thông tin trong dạy học, xây dựng ma trận đề kiểm tra cho từng bài kiểm tra. Triển khai thực hiện chương trình các môn học, các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động hướng nghiệp, dạy nghề phổ thông đảm bảo được nội dung, thời lượng quy định. Giáo dục kỹ năng sống, chương trình giáo dục địa phương được lồng ghép trong các môn học. Chất lượng giáo dục đại trà được cải thiện. Tỷ lệ học sinh đậu tốt nghiệp tương đối ổn định ở mức cao. Hồ sơ các tổ nhóm chuyên môn, tổ văn phòng, hồ sơ dạy học thêm tốt, lưu giữ đầy đủ, cẩn thận. Một số SKKN cấp ngành, cấp tỉnh được áp dụng có hiệu quả trong giáo dục.

- Hàng năm, Hiệu trưởng, các phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn, đoàn thể, từng cá nhân đã xây dựng kế hoạch trên các mặt hoạt động được phân công và có sự phê duyệt; tổ chức tốt việc tuyên truyền phổ biến pháp luật, chủ trương đường lối chính sách cho giáo viên và học sinh; phối hợp tốt với Công an thị xã trong việc tuyên truyền phổ biến Luật An toàn giao thông đường bộ, phòng chống ma túy, tệ nạn xã hội, giữ gìn an ninh trật tự trường học. Hiệu trưởng đã thực hiện đúng, đầy đủ và kịp thời chế độ, chính sách cho đội ngũ cán bộ giáo viên và học sinh. Công tác quản lý tài chính được thực hiện đúng quy định.

2. Tồn tại, hạn chế:

- Trường chỉ có 01 nhân viên thiết bị; nhân viên phụ trách văn thư chưa có chứng chỉ chuyên môn nghiệp vụ. Chất lượng đội ngũ giáo viên chưa cao: Giáo viên cốt cán, giáo viên có trình độ chuyên môn trên chuẩn ở các bộ môn chưa nhiều; số giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh còn quá ít (một số bộ môn chưa có). Số ít

giáo viên ý thức xây dựng trường còn hạn chế. Hồ sơ viên chức chưa đầy đủ, lưu giữ, sắp xếp chưa đúng theo hướng dẫn của Sở.

- Trường chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Cơ sở vật chất: Thiếu nhiều; một số xuống cấp trầm trọng, chưa đạt chuẩn. Một số khu vực xung quanh trường chưa được vệ sinh chưa sạch sẽ. Số bằng tốt nghiệp tồn đọng, chưa được cấp phát còn nhiều.

- Số ít giáo viên chưa thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn. Tổ chức dạy học môn Giáo dục Quốc phòng ở khối 12 chưa đúng; dạy bù chưa hợp lý, thiếu khoa học; việc tích hợp PCTN vào môn GDCD chưa đầy đủ và chưa thể hiện rõ nét. Chất lượng giáo dục mũi nhọn còn rất thấp, số học sinh đạt học sinh giỏi cấp tỉnh còn quá ít. Số học sinh nghỉ học, bỏ học còn cao; số học sinh vi phạm và bị xử lý kỷ luật vẫn còn nhiều.

- Công tác quản lý còn hạn chế về một số mặt nên đã để xảy ra các sai sót trên. Công tác kiểm tra thiếu thường xuyên, có lúc chưa sâu sát, phê duyệt trong sổ đầu bài chưa đầy đủ. Đánh giá xếp loại giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp chưa sát với thực tế. Một số tài sản của nhà trường 4 năm về trước không có đủ hồ sơ hợp pháp để xác định nguồn gốc, giá trị nguyên giá cũng như giá trị đã khấu hao.

III. KIẾN NGHỊ VÀ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

1. Đối với Trường THPT Đông Hiếu:

Khắc phục triệt để những tồn tại đã nêu trên, trong đó chú trọng các nội dung sau:

- Đề cao tinh thần, ý thức trách nhiệm của từng cán bộ, giáo viên, nhân viên để xây dựng Trường thành một tập thể đoàn kết, thương yêu lẫn nhau cùng chung mục đích vì sự phát triển của nhà trường. Có nhiều giải pháp về bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ để nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên (tăng số giáo viên trên chuẩn, cốt cán chuyên môn, giáo viên giỏi cấp tỉnh). Có kế hoạch để nhân viên phụ trách văn thư được tham gia lớp bồi dưỡng nghiệp vụ, bố trí thêm 1 người làm nhiệm vụ kiêm nhiệm về thiết bị. Sắp xếp hồ sơ viên chức đầy đủ, khoa học.

- Làm tốt công tác XHHGD, Trình đề nghị với các cấp có thẩm quyền về đầu tư CSVC, nguồn vốn để: Xây dựng mới các phòng học đã bị xuống cấp trầm trọng, các phòng thực hành, phòng làm việc của các tổ còn thiếu; tu sửa nhà công vụ cho giáo viên, mua sắm thêm trang thiết bị phục vụ dạy-học. Làm việc với cấp có thẩm quyền để được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Thông báo rộng rãi cho các học sinh đã tốt nghiệp đến nhận bằng.

- Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, nhất là việc kiểm tra cho điểm, số lần điểm; ghi đầy đủ điểm, các thông tin khác vào sổ và học bạ. Tổ chức học rải các tiết lý thuyết của môn GDQP; tích hợp đầy đủ nội dung PCTN vào môn GDCD; học bù khoa học, hợp lý. Tăng cường nhiều biện pháp để: Động viên, khuyến khích nhằm nâng cao chất lượng mũi nhọn (cải thiện vị thứ xếp loại HSG tỉnh); hạn chế số học sinh bỏ học, bỏ tiết, học sinh bị xử lý kỷ luật.

- Có các giải pháp kịp thời khắc phục các tồn tại trong công tác quản lý, theo dõi tài sản của đơn vị đúng quy định.

- Kiểm tra, rà soát lại các hồ sơ chuyên môn của nhà trường (nhất là sổ điểm, học bạ, sổ đầu bài) để phát hiện các sai sót, khắc phục sửa chữa. Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra chặt chẽ về việc thực hiện quy chế chuyên môn của giáo viên, xử lý nghiêm đối với các giáo viên vi phạm, đồng thời báo cáo về Sở (qua Thanh tra Sở) trước ngày 20/5/2016.

2. Giao cho các phòng thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo

- Phòng Tổ chức cán bộ có chỉ tiêu cho Trường để nhân viên phụ trách văn thư, thiết bị được tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về nhiệm vụ đảm nhận.

- Phòng GDTrH tăng cường công tác kiểm tra nhiệm vụ năm học, giúp Trường trong việc thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn (Dạy học GDQP, tích hợp PCTN vào môn GDCD; công tác bồi dưỡng học sinh giỏi...).

- Phòng KH-TC hướng dẫn Trường trong công tác quản lý, theo dõi tài sản đúng quy định.

- Thanh tra Sở hướng dẫn Trường thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học, tiếp công dân, giải quyết đơn thư và phòng chống tham nhũng; theo dõi việc thực hiện kiến nghị của Trường.

3. Đề nghị UBND Thị xã Thái Hòa

Cần quan tâm hơn nữa và tạo mọi điều kiện thuận lợi bằng cơ chế, chính sách để hỗ trợ cho Trường tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị nhằm nâng cao hiệu quả dạy và học, từng bước phấn đấu đạt tiêu chí trường chuẩn quốc gia. Chỉ đạo, phối hợp với các tổ chức, cá nhân có liên quan, đặc biệt là chính quyền các xã vùng tuyển sinh của Trường làm tốt công tác tuyên truyền để duy trì sỹ số; tiếp tục phối hợp cùng nhà trường thực hiện có hiệu quả công tác vận động xã hội hóa giáo dục.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh Nghệ An;
- Thị ủy, UBND Thị xã Thái Hòa;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở;
- Các phòng liên quan thuộc Sở;
- Trường THPT Đông Hiếu;
- Lưu: VT, TTr.

GIÁM ĐỐC

(đã ký)

Nguyễn Thị Kim Chi